TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **51**/2018/QĐST-HNGĐ	Hà Nội, ngày 02 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 41/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2018 giữa:

*** Người yêu cầu:**

Trần Thị L – sinh năm 1981;

HKTT: Số 24 ngách 766/31 đường L, phường G, quận B, thành phố Hà Nội

Nơi ở: Số 9 ngách 294/8/40 ngõ 294 phố Đ, phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

Anh Hà Quang P – sinh năm 1978.

HKTT và nơi ở: Số 24 ngách 766/31 đường L, phường G, quận B, thành phố Hà Nội

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Th- ờng vụ Quốc hội quy định về mức thu , miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của chị Trần Thị L và anh Hà Quang P có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội vào ngày 14/03/2008, được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị L và anh Hà Quang P

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Chị Trần Thị L và anh Hà Quang P có 01 con chung là: Hà Quang Đức B, sinh ngày 09 tháng 08 năm 2008.

Giao con chung là cháu Hà Quang Đức B cho chị Trần Thị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Hà Quang P có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), kể từ tháng 02/ 2018 cho đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Hà Quang P có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ**: Vợ chồng không có tài sản chung, nhà ở chung và công nợ, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- **Về lệ phí LHST**: Chị Trần Thị L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí LHST, được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0008012 ngày 22 tháng 01 năm 2018 của chi cục thi hành án Dân sự quân Ba Đình.

III. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thu T

Nơi nhận:
- *VKSND quận B;*
- *Chi cục THA DS quận B;*
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *UBND Phường G, quận B, Thành Phố Hà Nội*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*